

Bản án số: 277/2023/DS-PT

Ngày: 22 - 8 - 2023

V/v Tranh chấp hợp đồng dịch vụ pháp lý

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Cao Khánh.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thành Lập;

Bà Đinh Cẩm Đào.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hồng Nhi - Là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Hữu Duy Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 234/2023/TLPT-DS ngày 20 tháng 6 năm 2023.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số: 92/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 189/2023/QĐ-PT ngày 26 tháng 7 năm 2023 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dịch vụ pháp lý*”, giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1956; nơi cư trú: Ấp A, xã K, huyện U, tỉnh Cà Mau (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc Đ, sinh năm: 1954; nơi cư trú: 196/31, Lý Văn L, khóm B, phường A, thành phố C (có mặt).

- Bị đơn: Văn phòng Luật sư Huỳnh Q; Địa chỉ: A đường N, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau

Người đại diện theo pháp luật: Luật sư Đặng Huỳnh Q1 – Trưởng văn phòng L1; nơi cư trú: 12, Nguyễn Công T1, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn: Luật sư Nguyễn Long H, sinh năm 1985; nơi cư trú: 12, Nguyễn Công T1, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Long H – sinh

năm: 1985; nơi cư trú: 12, Nguyễn Công T1, khóm G, phường H, thành phố C, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Người kháng cáo:* Văn phòng luật sư Huỳnh Q – Bị đơn; Ông Nguyễn Long H – Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:

Ngày 02/10/2022 nguyên đơn ký hợp đồng dịch vụ pháp lý với bị đơn là Văn phòng luật sư (VPLS) Huỳnh Quốc do ông Đặng Huỳnh Q1 làm đại diện. VPLS phân công Luật sư (LS) Nguyễn Long H tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn trong vụ án tranh chấp ly hôn, chia tài sản với bà Nguyễn Tuyết H1 do Tòa án nhân dân (TAND) huyện U, tỉnh Cà Mau đang giải quyết. Theo hợp đồng, chi phí và thù lao luật sư là 30.000.000 đồng. Sau khi ký hợp đồng, nguyên đơn đã giao cho bị đơn số tiền 19.000.000 đồng, còn lại số tiền 11.000.000 đồng nguyên đơn sẽ giao cho bị đơn trước khi Tòa án nhân dân huyện U Minh xét xử xong vụ án.

Sau khi ký hợp đồng, bị đơn đã vi phạm Điều 2 của hợp đồng không làm hết trách nhiệm "*Tận tâm, tận lực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bên B*". Bị đơn và LS H không yêu cầu nguyên đơn cung cấp tài liệu hoặc đi xác minh để có chứng cứ bảo vệ cho nguyên đơn mà tìm cách né tránh; từ chối đến Tòa án để nhận đơn khởi kiện. Ngoài ra, vụ án ly hôn có xét nghiệm ADN để bổ sung chứng cứ cho Tòa án nhưng LS H yêu cầu nguyên đơn ký bổ sung hợp đồng dịch vụ pháp lý do phát sinh vụ việc mới, nguyên đơn không đồng ý. Khi liên hệ làm việc, LS H có lời lẽ kém văn hóa với nguyên đơn. Ngày 27/11/2022, nguyên đơn làm đơn yêu cầu hủy hợp đồng dịch vụ pháp lý, LS Đặng Huỳnh Q1 xem và sửa lời văn trong đơn nhưng nguyên đơn không đồng ý. Ngày 16/12/2022, nguyên đơn tiếp tục làm đơn gửi Đoàn luật sư tỉnh C để giải quyết nhưng không thành. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết hủy hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 02/10/2022 giữa nguyên đơn với bị đơn, buộc bị đơn phải trả lại cho nguyên đơn số tiền 19.000.000 đồng.

Tại phiên tòa sơ thẩm, nguyên đơn yêu cầu chấm dứt hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 02/10/2022, nguyên đơn tự nguyện đối trừ chi phí và thù lao cho Luật sư số tiền 2.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu bị đơn trả lại số tiền 17.000.000 đồng.

Tại đơn phản tố ngày 12/4/2023 và trong quá trình xét xử, bị đơn là VPLS Huỳnh Quốc, do ông Nguyễn Long H đại diện theo ủy quyền trình bày:

Về thời gian ký hợp đồng dịch vụ pháp lý giữa bị đơn với nguyên đơn, phân công Luật sư tham gia bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T trong vụ án tranh chấp ly hôn, chia tài sản do TAND huyện U Minh giải quyết là đúng như nguyên đơn trình bày.

Sau khi ký hợp đồng, VPLS Huỳnh Quốc cử LS Nguyễn Long H thực hiện đúng nội dung đã thỏa thuận trong hợp đồng. Hiện nay vụ án đang được Tòa án nhân dân huyện U Minh giải quyết theo pháp luật. Nay nguyên đơn yêu cầu chấm dứt hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 02/10/2022 giữa bị đơn với nguyên đơn, bị đơn đồng ý. Tuy nhiên, bị đơn không đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 19.000.000 đồng. Lý do bị đơn không vi phạm nội dung của hợp đồng. Nguyên đơn tự ý đơn phương chấm dứt hợp đồng là vi phạm tại Điều 6 của Hợp đồng. Vì vậy, nguyên đơn phải có nghĩa vụ nộp đủ số tiền còn lại 11.000.000 đồng theo yêu cầu phản tố của bị đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số: 92/2023/DS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau quyết định (tóm tắt).

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T về việc chấm dứt hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 01/10/2022 giữa nguyên đơn với bị đơn. Buộc bị đơn là Văn phòng Luật sư Huỳnh Q có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn số tiền 15.124.000 đồng.

Số tiền chênh lệch nguyên đơn không được chấp nhận là 1.876.000 đồng.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của bị đơn về việc buộc nguyên đơn phải thanh toán cho bị đơn số tiền 11.000.000 đồng.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí, trường hợp thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 22/5/2023 VPLS Huỳnh Quốc và LS Nguyễn Long H kháng cáo toàn bộ Bản án dân sự sơ thẩm số 92/2023/DS-ST ngày 09/5/2023 của TAND thành phố Cà Mau, yêu cầu cấp phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Nguyên đơn về việc buộc bị đơn trả số tiền 19.000.000đ; buộc ông Nguyễn Văn T thanh toán cho Văn phòng Luật sư Huỳnh Q số tiền còn lại 11.000.000đ theo hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 02/10/2022.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Luật sư Nguyễn Long H giữ nguyên yêu cầu theo đơn kháng cáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký tiến hành đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự; bị đơn chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ theo pháp luật quy định; nguyên đơn chưa chấp hành theo sự điều khiển của Chủ tọa phiên tòa.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 92/2023/DS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Xét đơn kháng cáo của bị đơn VPLS Huỳnh Q và LS Nguyễn Long H nộp trong thời hạn quy định của pháp luật. Về tố tụng, quan hệ tranh chấp, thời hiệu khởi kiện và thẩm quyền giải quyết đã được cấp sơ thẩm xác định và thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn, Hội đồng xét xử xét thấy:

[2.1] Theo Hợp đồng dịch vụ pháp lý (do V) được ký ngày 02/10/2022, nội dung công việc là ông T (bên B) nhờ VPLS Huỳnh Quốc (bên A) và được VPLS Huỳnh Quốc cử LS Hình bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T giải đoạn xét xử sơ thẩm vụ tranh chấp ly hôn, chia tài sản khi ly hôn do bà Nguyễn Tuyết H1 khởi kiện.

Tại Điều 2 của Hợp đồng dịch vụ pháp lý quy định Trách nhiệm và nghĩa vụ của Bên A như sau:

“- Tận tâm, tận lực để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bên B;
- Nghiên cứu hồ sơ vụ án; soạn thảo văn bản tài liệu; nghiên cứu các văn bản pháp luật liên quan....”.

[2.2] Quá trình thực hiện Hợp đồng dịch vụ pháp lý, phía nguyên đơn cho là phía bị đơn đã vi phạm Điều 2 của Hợp đồng, cụ thể là không “Tận tâm, tận lực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bên B”.

[2.3] Tại Văn bản ý kiến ngày 21/8/2023 do Luật sư H ký, thể hiện: “...Ông T cho rằng tôi và VPLS Huỳnh Q không tận tâm, tận lực bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông là không đúng thực tế. Bởi ngoài việc thực hiện các công việc cho vụ án đảm nhận theo hợp đồng, tôi còn hỗ trợ rất nhiều cho ông T ở vụ án khác. Việc ông T yêu cầu tôi liên hệ Tòa án để nhận các tài liệu từ vụ án khác (Vụ án tranh chấp về xác định cha, mẹ cho con), tôi đã giải thích với ông T đây là vụ án phát sinh, để tôi tham gia được phải ký thủ tục mới...”.

Tại phiên tòa, LS Hình xác định có làm đơn phản tố dùm ông T trong vụ án Hôn nhân và gia đình do bà Nguyễn Tuyết H1 xin ly hôn. Ngoài ra, LS H còn làm đơn dùm ông T để khởi kiện bà Nguyễn Tuyết H1 về việc “Tranh chấp xác định cha, mẹ cho con”. Đồng thời, LS H cũng xác định có yêu cầu ông T ký hợp đồng dịch vụ pháp lý mới với giá thương lượng để LS Hình bảo vệ quyền lợi cho ông T trong vụ án mới phát sinh.

[3] Nhận thấy, ngày 24/3/2021 Tòa án nhân dân huyện U Minh thụ lý vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 88/2021/TLST-HNGĐ về “Tranh chấp xin ly hôn, chia tài sản sau khi ly hôn”, giữa nguyên đơn: Bà Nguyễn Tuyết H1; bị đơn: Ông Nguyễn Văn T. Sau đó ông T ký hợp đồng dịch vụ pháp lý với VPLS Huỳnh Q và LS Nguyễn Long H được phân công bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T.

Quá trình giải quyết vụ án, phát sinh việc ông T cho là cháu Nguyễn Lộc N không phải con chung của ông T với bà Nguyễn Tuyết H1. Sau khi LS Hình làm đơn dùm ông T để ông T kiện bà H1 về việc xác định cha cho con, ngày 21/10/2022 TAND huyện U Minh đã thụ lý vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm số 348/2022/TLST-HNGĐ về “Tranh chấp xác định cha, mẹ cho con”, giữa nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn T; bị đơn: Bà Nguyễn Tuyết H1.

[3.1] Theo quy định của pháp luật, việc giải quyết vụ án tranh chấp ly hôn, chia tài sản sau khi ly hôn và xác định cha, mẹ cho con có liên quan đến quan hệ con chung của bà H1 và ông T, phải được giải quyết trong cùng một vụ án. Do đó, ngày 06/7/2023 TAND huyện U Minh đã ra Quyết định số 02/2023/QĐ-NVA để nhập hai vụ án nêu trên thành một vụ án “Tranh chấp ly hôn, chia tài sản khi ly hôn, xác định cha mẹ cho con”, theo quy định tại Điều 42 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3.2] Lẽ ra LS Nguyễn Long H phải tư vấn cho ông T về việc ông có thể yêu cầu Tòa án nhân dân huyện U Minh xem xét xác định cháu Nguyễn Lộc N có phải con chung của ông T với bà Nguyễn Tuyết H1 trong cùng 1 vụ án mà bà H1 đã khởi kiện xin ly hôn với ông T, để bảo vệ quyền và lợi ích cho ông T theo hợp đồng dịch vụ pháp lý đã ký (không phải làm đơn khởi kiện cho ông T để phát sinh vụ án khác và yêu cầu ông T ký thêm hợp đồng tư vấn pháp lý). Có như vậy mới thể hiện Luật sư “Tận tâm, tận lực” thực hiện trách nhiệm và nghĩa vụ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T theo Điều 2 của Hợp đồng dịch vụ đã ký giữa đôi bên.

[3.3] Do đó, việc ông T khởi kiện yêu cầu hủy hợp đồng dịch vụ pháp lý với lý do Luật sư vi phạm Điều 2 của Hợp đồng là có căn cứ.

[4] Tại đơn khởi kiện, nguyên đơn đồng ý thanh toán thù lao cho LS Hình 2.000.000đ, Bản án sơ thẩm xác định thù lao của LS H là 3.876.000đ, nguyên đơn chấp nhận, không kháng cáo.

[5] Từ phân tích trên, cấp phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của Văn phòng Luật sư Huỳnh Q và Luật sư Nguyễn Long H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm số 92/2023/DS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.

[6] Về án phí:

[6.1] Án phí dân sự sơ thẩm: Ông Nguyễn Văn T được miễn nộp án phí.

VPLS Huỳnh Q phải chịu án phí 756.000 đồng đối với yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận và phải chịu 550.000 đồng án phí yêu cầu phản tố không được chấp nhận, tổng cộng 1.306.000 đồng.

Ngày 18/4/2023 V đã dự nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0003200, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được đối trừ, VPLS Huỳnh Quốc phải nộp tiếp 1.006.000 đồng. Bản án sơ thẩm không đối trừ số tiền VPLS Huỳnh Q đã dự nộp là thiếu sót, tuy nhiên không làm ảnh hưởng đến nội dung vụ án, cấp phúc thẩm chỉnh sửa lại cho đúng, cấp sơ thẩm cần rút kinh nghiệm.

[6.2] Án phí dân sự phúc thẩm: VPLS Huỳnh Quốc phải nộp 300.000đ; Luật sư Nguyễn Long H phải nộp 300.000đ. Đã dự nộp, được chuyển thu.

[7] Các quyết định khác của án sơ thẩm không kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Không chấp nhận kháng cáo của Văn phòng Luật sư Huỳnh Q và Luật sư Nguyễn Long H.

Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 92/2023/DS-ST ngày 09/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông Nguyễn Văn T về việc chấm dứt hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 01/10/2022 giữa nguyên đơn với bị đơn. Buộc bị đơn là Văn phòng Luật sư Huỳnh Q có nghĩa vụ trả lại cho nguyên đơn số tiền 15.124.000 đồng (Mười lăm triệu một trăm hai mươi bốn ngàn đồng).

Kể từ ngày người có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên thì hàng tháng phải chịu lãi suất chậm thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thanh toán.

Số tiền chênh lệch nguyên đơn không được chấp nhận là 1.876.000 đồng.

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu phản tố của bị đơn về việc buộc nguyên đơn phải thanh toán cho bị đơn số tiền 11.000.000 đồng (Mười một triệu đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Nguyễn Văn T được miễn nộp án phí.

Văn phòng Luật sư Huỳnh Q phải nộp tổng cộng 1.306.000 đồng. Ngày 18/4/2023 Văn phòng L1 đã dự nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0003200, của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau được đối trừ, Văn phòng Luật sư Huỳnh Q phải nộp tiếp 1.006.000đ (một triệu không trăm lẻ sáu ngàn đồng).

3. Án phí dân sự phúc thẩm:

Văn phòng Luật sư Huỳnh Q phải nộp 300.000đ; Luật sư Nguyễn Long H phải nộp 300.000đ. Ngày 24/5/2023 Văn phòng Luật sư Huỳnh Q và Luật sư Nguyễn Long H đã nộp tạm ứng án phí phúc thẩm 600.000đ, theo biên lai số 0003426 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cà Mau, được chuyển thu.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các quyết định khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

6. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Cao Khánh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thành Lập

Đình Cẩm Đào

Đỗ Cao Khánh